

Số: 42 /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 22 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội  
vùng tái định cư thủy điện Sơn La thị xã Mường Lay**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội  
Khoá XV, kỳ họp thứ nhất về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -  
2025; Nghị Quyết số 217/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng  
Nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua báo cáo dự kiến Kế hoạch đầu tư công  
trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Thủ  
tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã  
hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng  
Chính phủ, về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu  
tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của UBND tỉnh Điện Biên tại tờ trình số 2581/TTr-UBND  
ngày 13 tháng 8 năm 2021, Báo cáo thẩm tra số 72/BC-KTNS ngày 16 tháng 8  
năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại  
biểu hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân cư phát triển  
kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La thị xã Mường Lay với nội  
dung sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Dự án được đầu tư nhằm ổn định đời sống sản xuất  
cho người dân sau tái định cư thủy điện Sơn La, nhằm đảm bảo an sinh xã hội,  
ổn định chính trị, kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng trên địa bàn thị xã

Mường Lay. Tạo sự chuyển biến nhanh về trình độ sản xuất thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp có năng suất, chất lượng cao, liên kết theo chuỗi giá trị hàng hóa; tăng tỷ lệ lao động được đào tạo nghề ở nông thôn; cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân vùng tái định cư thủy điện Sơn La đảm bảo không còn hộ có nguy cơ tái nghèo. Đầu tư sửa chữa và nâng cấp đồng bộ các công trình kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo các tiêu chí nông thôn mới, bảo vệ môi trường sinh thái và đảm bảo chức năng phòng hộ cho thủy điện Sơn La.

## **2. Quy mô đầu tư:**

### **2.1. Hợp phần 1: Đầu tư hỗ trợ sản xuất**

- Tổng kinh phí đầu tư hỗ trợ sản xuất: 51.015 triệu đồng.
- Đối tượng, địa bàn, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

**2.2. Hợp phần 2:** Đầu tư cơ sở hạ tầng với tổng vốn 156.053 triệu đồng, thực hiện đầu tư cho 13 dự án thành phần, bao gồm:

(1) Đường giao thông nội thị các khu thị xã Mường Lay (khu TĐC Đồi Cao, Cơ Khí, Chi Luông, Nậm Cản thuộc dự án san nền GT, TN, kè các Khu tái định cư TXML): Các tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 24,53 Km; với kinh phí 66.356 triệu đồng.

(2) Thủy lợi bản Đór phường Na Lay: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 25 ha; với kinh phí là 2.303 triệu đồng.

(3) Thủy lợi Nậm Cản phường Na Lay: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 82,4 ha; với tổng kinh phí là 7.566 triệu đồng.

(4) Thủy lợi Bản Mo xã Lay Nưa: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 5 ha; với kinh phí là 499 triệu đồng.

(5) Thủy lợi Huổi Luân xã Lay Nưa: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 6,8 ha; với tổng kinh phí là 283 triệu đồng.

(6) Thủy lợi Na Tung (giai đoạn I) xã Lay Nưa: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 19,8 ha; với kinh phí là 658 triệu đồng.

(7) Thủy lợi Tào Sen xã Lay Nưa: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 60 ha; với kinh phí là 1.521 triệu đồng.

(8) Kênh mương bản Ô xã Lay Nưa: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 40 ha; với kinh phí là 2.514 triệu đồng.



(9) Mương dẫn nước bản Na Ka xã Lay Nua: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 30 ha; với kinh phí là 2.220 triệu đồng.

(10) Hệ thống thoát nước bản và vệ sinh môi trường phường Sông Đà: Rãnh thoát nước làm mới tổng chiều dài tuyến khoảng  $L=1.924$  m; rãnh nạo vét tổng chiều dài khoảng  $L=1.227,6$  m. Sửa chữa nhà điều hành 1, 2, thay mới một số thiết bị; với kinh phí là 4.646 triệu đồng.

(11) Hệ thống thoát nước vệ sinh môi trường phường Na Lay: Tổng chiều dài tuyến khoảng 2.707 m; với kinh phí 4.848 triệu đồng.

(12) Hệ thống thoát nước bản vệ sinh môi trường phường Na Lay: Sửa chữa Trạm xử lý nước thải khu Nậm Cản; khu Chi Luông; khu Cơ Khí, với kinh phí là 2.293 triệu đồng.

(13) Xây dựng, tôn tạo di tích khu nghỉ mát Pú Vạt - đường giao thông Đồi Cao - Pú Vạt - Nậm Cản: Đầu tư tôn tạo, sửa chữa, xây mới một số hạng mục. Xây dựng đường giao thông từ Đồi Cao - Pú Vạt - Nậm Cản vùng tái định cư thị xã Mường Lay với tổng chiều dài tuyến đường khoảng  $L=6,184$  km, công trình thoát nước ngang, nước dọc, báo hiệu đường bộ; với kinh phí 60.346 triệu đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)*

**3. Nhóm dự án: Nhóm B.**

**4. Tổng mức đầu tư dự án: 233.560 triệu đồng, trong đó:**

- Hợp phần 1: 51.015 triệu đồng.
- Hợp phần 2: 156.053 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng: 26.492 triệu đồng.

**5. Cơ cấu nguồn vốn:** Vốn ngân sách trung ương thuộc Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng TĐC thủy điện Sơn La.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn thị xã Mường Lay.

**7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:** Trong thời gian 04 năm kể từ khi dự án được bố trí kế hoạch vốn thực hiện đầu tư.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quyết định đầu tư dự án, bố trí kế hoạch vốn thực hiện dự án bảo đảm thời gian theo qui định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân

dân tỉnh thông qua và thay thế Nghị quyết số 213/NQ-HĐND, ngày 16/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông nội thị các khu thị xã Mường Lay (Khu TĐC Đồi Cao, Cơ Khí, Chi Luông, Nậm Cản thuộc dự án san nền, giao thông, thoát nước, kè các khu tái định cư thị xã Mường Lay), vùng tái định cư thị xã Mường Lay.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 8 năm 2021./.*

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- ĐBQH; ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD, NN&PTNT, GTVT;
- TT Thị uỷ, HĐND, UBND thị xã Mường Lay;
- LĐ, CVVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH &HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Phương**



**TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐẦU TƯ CÁC HỢP PHẦN THUỘC DỰ ÁN ỔN ĐỊNH DÂN CƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
VÙNG TÁI ĐỊNH CƯ THỊ XÃ MƯỜNG LAY**

*(Kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên)*

*DVT: Triệu đồng*

STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>233.560</b>	
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ HỖ TRỢ SẢN XUẤT (Đối tượng, địa bàn, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quyết định số 666/QĐ-TTg, ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ)</b>				<b>51.015</b>	
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG (13 dự án thành phần)</b>				<b>156.053</b>	
1	Đường giao thông nội thị các khu thị xã Mường Lay (khu TĐC Đồi Cao, Cơ Khí, Chi Luông, Nậm Cắn thuộc dự án san nền GT, TN, kè các Khu tái định cư TXML)	Km	23,43	Thảm mặt đường bê tông nhựa trên các tuyến đường láng nhựa hiện hữu tại các khu TĐC Đồi Cao, Cơ Khí, Chi Luông, Nậm Cắn với tổng chiều dài khoảng 24,53 Km. Làm mặt đường láng nhựa, vỉa hè tại các tuyến cấp phối hiện hữu với tổng chiều dài khoảng 0,43 Km. Sửa chữa, nâng cấp một số đoạn tuyến hư hỏng xuống cấp trên mặt đường hiện hữu. Sửa chữa vỉa hè hư hỏng bằng gạch Block tự chèn; thay mới vỉa hè bằng đá xẻ tự nhiên tại một số vị trí khu trung tâm hành chính thị xã. Sửa chữa, nâng cấp, xử lý một số điểm đen an toàn giao thông tại các khu tái định cư.	66.356	<b>Nâng cấp</b>
2	Thủy lợi bản Đớ, phường Na Lay, vùng tái định cư thị xã Mường Lay.	ha	25	- Sửa chữa Đầu mối và tràn xả thừa; Hót sạt lòng kênh và đất trên kênh; Tuyến kênh làm mới tấm nắp: Số lượng tấm nắp làm mới loại 1 635 tấm; Tuyến ống chính nhánh khoảng 3,648m; Công trình trên tuyến: Bể áp lực, Hồ van chia nước, Hồ van xả cận, Hồ van xả khí, Bể cất áp (4bể), Bể xả (5 bể)	2.303	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
3	Thủy lợi Nậm Cắn phường Na Lay, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	82,4	- Đầu mối sửa chữa; Kênh đầu, tràn xả thừa, Kênh dẫn và bể áp lực; Tuyến kênh và các hạng mục trên kênh: Tuyến kênh bản Quan Chiêng 456m; Tuyến kênh bản Nậm Cắn bổ sung, sửa chữa 230m; Tuyến ống chiều dài L=1.910m; Bể tiêu năng kết hợp chia nước.	7.566	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục

STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
4	Thủy lợi bản Mo, xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	5	- Đầu mối: Sửa chữa nâng cấp sân tiêu năng, kích thước (6x4)m; Tuyến kênh chính: Nạo vét bùn đất do sạt trượt gây tắc kênh; Bỏ sung tấm nắp chiều dài L=242m những vị trí gây sạt, lở; Tuyến kênh nhánh: Ống dẫn nước PVC D200 chiều dài L=27m; Kênh BT kích thước (BxH)=(30x30) chiều dài L=266,74m; Bể thu nước đầu ống (01 bể); Bể tiêu năng sau ống (01 bể); Bể tiêu năng cuối kênh (01 bể)	499	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
5	Thủy lợi Huổi Luân, xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	6,8	- Tuyến kênh: Đào nạo vét bùn đất và bỏ sung tấm nắp BTCT vào những đoạn sung yếu hay bị sạt lở đất bồi lấp kênh. Công trình trên kênh: Hồ van chia nước 02 hồ bị hỏng làm lại mới; Bể chuyển tiếp nạo vét bùn đất gây tắc bể và tắc ống; Bỏ sung 01 công dẫn nước qua đường.	283	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
6	Thủy lợi Na Tung (giai đoạn 1), xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	19,8	- Tuyến kênh + Công trình trên kênh: Nạo vét lòng kênh: Chiều dài khoảng L=539m; Hót sạt sứt các điểm gây tắc kênh (bao gồm 06 điểm); Bỏ sung tấm đan đập rãnh tại các vị trí gây sạt tổng chiều dài L=368m; Bỏ sung 01 bể xả cặn trên kênh; Bỏ sung tuyến nhánh D, chiều dài L=236m bao gồm cả công trình trên tuyến; Bỏ sung tuyến E chiều dài L=97,31m bao gồm cả công trình trên tuyến. - Kênh A Na Tung bãi thấp: Bỏ sung hầm thu nước vào kênh (khe Huổi Hóc bản Lé); Kích thước hầm BxL=0,5x1,5m, kết cấu hàn khung lưới hầm bằng thép; Bỏ sung Kè hướng dòng đón nước vào kênh, kích thước đáy kè BxHxL=2x1x7m; kích thước tường kè BxHxL=(0,8-;-0,5)x0,8x7m; kết cấu BTCT, BT lót.	658	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
7	Thủy lợi Tạo Sen, xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	60	- Tuyến kênh chính: Đào nạo vét lòng kênh khoảng 483m, Bỏ sung tấm đan chiều dài khoảng 79m, sửa chữa kênh chính khoảng 20m; kênh chính làm mới khoảng 103m; bỏ sung tấm nắp rãnh 121m. - Tuyến kênh nhánh: Làm mới khoảng 1.261m, công trình trên kênh (bạc nước)	1.521	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
8	Kênh mương bản Ó, xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	40	- Sửa chữa tuyến kênh: hót sứt và bỏ sung tuyến kênh chiều dài L=62,12m; Bỏ sung tấm nắp số lượng làm mới là 516 tấm. Sửa chữa tràn xả thừa. Làm mới tuyến kênh chính khoảng 158m, tuyến kênh nhánh khoảng 805m. Cầu máng cạn chiều dài L=435m, Trụ đỡ cầu máng 63 trụ. Công qua khe, bể chia nước, bạc nước	2.514	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
9	Mương dẫn nước bản Na Ka, xã Lay Nura, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	ha	30	- Đầu mối công trình: Sửa chữa cụm đầu mối lấy nước bao gồm đập tràn dâng nước chặn ngang lòng suối, hầm thu nước trên đỉnh đập, tường biên ngăn lũ, tràn xả nước thừa. - Tuyến dẫn: Tuyến kênh chính chiều dài khoảng 991m, Công Trình trên kênh chính: Cửa chia nước, bạc nước; Tuyến kênh nhánh chiều dài khoảng 1.072m, bạc nước.	2.220	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục



STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
10	Hệ thống thoát nước bảo vệ sinh môi trường phường Sông Đà, vùng tái định cư thị xã Mường Lay.	Trạm	2	- Rãnh thoát nước làm mới: Tổng chiều dài tuyến L=1.924m; tuyến ống nước thải làm mới các loại chiều dài khoảng 223,85m; Rãnh nạo vét chiều dài khoảng L=1.227,6m; Sửa chữa nhà điều hành 1, 2. Thiết bị thay mới: Trạm xử lý nước thải số 1 gồm: Máy thổi khí; Bơm định lượng; Máy khuấy hóa chất; Trạm xử lý nước thải số 2 gồm: Máy thổi khí; Máy bơm bùn; Bơm chìm; Bơm định lượng.	4.646	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
11	Hệ thống thoát nước vệ sinh môi trường phường Na Lay, vùng tái định cư thị xã Mường Lay.	m	2706,28	- Thoát nước Khu tái định cư Nậm Cán: Tổ 1, 2: Xây dựng bổ sung hệ thống rãnh thoát nước mặt giữa hai lô dân cư, chiều dài L=199,21m. Bản Nậm Cán: Xây dựng bổ sung hệ thống rãnh thoát nước mặt giữa hai lô dân cư, kích thước 0,4x0,4m, chiều dài L=62,66m; Xây dựng bổ sung hệ thống rãnh thoát nước mặt phía sau lô dân cư, chiều dài L=42,8m. Bản Đán, bản Quan chiêng, bản Na Nát: Nạo vét rãnh thoát nước, kích thước 0,4x0,6m, chiều dài L=1.360m; Nạo vét rãnh khe Na Nát mặt cắt hình thang, chiều dài L=236,5m. - Thoát nước Khu tái định cư Chi Luông: Tổ 3: Bổ sung hệ thống rãnh thoát nước; Hồ ga 02 cái; Nạo vét khơi thông rãnh, hồ ga bị tắc. - Thoát nước Khu tái định cư Cơ Khí: Bổ sung hệ thống rãnh thoát nước mặt giữa các lô dân cư; Hồ ga ; Kè ốp mái nằm giữa hai lô đất khu dân cư chiều dài L=87,5m; Nạo vét khơi thông rãnh, hồ ga bị tắc. Tổ 6: Nạo vét khơi thông rãnh, hồ ga bị tắc. Bản Hóc: Đào nạo vét rãnh sau dân cư; Bổ sung rãnh. Bản Bắc 1,2: Bổ sung hệ thống rãnh thoát nước chiều dài L=1064,36m; Bổ sung thay thế 04 tấm đan; Nạo vét khơi thông rãnh, hồ ga bị tắc. Bản Ô: Bổ sung hệ thống rãnh thoát nước chiều dài L=172m; Bổ sung thay thế tấm đan.	4.848	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
12	Hệ thống thoát nước bảo vệ sinh môi trường phường Na Lay, vùng tái định cư thị xã Mường Lay	Trạm	3	- Trạm xử lý nước thải khu Nậm Cán: Sửa chữa Nhà hành chính, Cổng chính, Nhà nén khí và nhà hóa chất; bổ sung 02 máy Bơm Bể điều hòa; bổ sung máy bơm bể lắng, bể ủ bùn; Bổ sung tuyến ống thoát từ WC của các hộ dân sử dụng ống PVC D90 chiều dài L=5.589,5m; Tuyến ống PVC D150 chiều dài L=126,62m; Bổ sung (04 hồ ga). - Trạm xử lý nước thải khu Chi Luông: Sửa chữa Nhà hành chính, Cổng chính. - Trạm xử lý nước thải khu Cơ Khí: Sửa chữa Nhà hành chính, Cổng chính; bổ sung 01 máy Bơm chìm Bể điều hòa; Nạo vét các hồ ga bị tắc.	2.293	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục

STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
13	Xây dựng tôn tạo di tích khu nghỉ mát Pú Vạt (Pú Vạt) - đường giao thông Đồi Cao - Pú Vạt (Pú Vạt) - Nậm Cản vùng tái định cư thị xã Mường Lay	Km	6,184	- Tôn tạo, sửa chữa, xây mới một số hạng mục trong khu di tích thật sự cần thiết. - Xây dựng đường giao thông từ Đồi Cao - Pú Vạt - Nậm Cản vùng tái định cư thị xã Mường Lay: Tổng chiều dài tuyến đường khoảng L=6,184km. Điểm đầu tuyến (Km0+00), đầu nối với đường Nậm Cản -bản Hồ Nậm Cản, Điểm cuối tuyến (Km6+184): Khu di tích Pú Vạt (Pú Vạt). Đầu tư xây dựng theo quy mô đường GTNT cấp C (Quy định tại TCVN 10380:2014).	60.346	Sửa chữa, đầu tư mới một số hạng mục
III	DỰ PHÒNG				26.492	